

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Thanh H, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu phố HT 1, phường HX, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Công L, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu phố DK, phường HD, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Tr, sinh năm 1956

Địa chỉ: Khu phố SD, TX, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn HQ, xã AN, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

3/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Khu phố TĐN, phường BS, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

4/ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1946

Địa chỉ: Thôn VT, xã AHT, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

5/ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1954

Địa chỉ: Khu phố TT2, phường HX, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

6/ Ông Nguyễn Đắc N, sinh năm 1980

Địa chỉ: 09.21 (TTD09.21B), Chung cư LT, TT, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

7/ Ông Nguyễn Đắc Th, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố TT2, phường HX, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

8/ Ông Nguyễn Đắc L, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu phố TT2 2, phường HX, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

9/ Bà Nguyễn Thị Tú U, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố TT2 2, phường HX, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất chia thừa kế theo pháp luật và chia tài sản chung hộ gia đình cụ Nguyễn K và Nguyễn Thị B là quyền sử dụng các thửa đất số 522C, thửa đất số 588D, thửa đất số 587 cùng tờ bản đồ số 02 phường HX, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Việc thỏa thuận phân chia cụ thể như sau:

Giao cho ông Nguyễn Công L quyền sử dụng 634.4 m² đất trồng lúa tại thửa đất số 522 C, tờ bản đồ số 02 (VN 2000 là thửa đất số 222, tờ bản đồ số 14) phường HX, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Giao cho ông Nguyễn Công L quyền sử dụng phần diện tích đất thuộc thửa đất số 588D, tờ bản đồ số 02 (VN 2000 là thửa đất số 238, tờ bản đồ số 14) phường HX có kích thước và giới cận như sau:

- Đông giáp: phần đất còn lại giao cho ông Lê Thanh H dài 42.48 m.
- Tây giáp: đường đất dài 10.78 m, 16.89 m, 14.33 m.
- Nam giáp: đường đất dài 3.31 m, 3.64 m, 2.52 m, 3.86 m, 5.20 m, 3.58

m.

- Bắc giáp: đường đất dài 20.36 m.

Diện tích: 912.7 m² (đất trồng cây hàng năm khác).

Giao cho ông Lê Thanh H trọn quyền sử dụng phần diện tích đất thuộc thửa đất số 588D, tờ bản đồ số 02 (VN 2000 là thửa đất số 238, tờ bản đồ số 14) phường HX có kích thước và giới cận như sau:

- Đông giáp: thửa đất số 237 dài 9.06 m, 18.65 m, 3.03 m, 11.43 m.
- Tây giáp: phần đất còn lại giao cho ông Nguyễn Công L dài 42.48 m.
- Nam giáp: đường đất dài 1.31 m, 6.25 m.
- Bắc giáp: đường đất dài 6.55 m.

Diện tích: 306.4 m² (đất trồng cây hàng năm khác).

Giao cho ông Nguyễn Ngọc Tr trọn quyền sở hữu, sử dụng 02 ngôi nhà gắn liền trên phần diện tích đất thuộc thửa đất số 587, tờ bản đồ số 02 (VN 2000 là thửa 206, tờ bản đồ số 14) phường HX có kích thước và giới cận như sau:

- Đông giáp: phần đất giao cho ông Nguyễn Công L dài 32.81 m.
- Tây giáp: thửa đất số 205 dài 9.57 m, 9.23 m, 5.73 m.
- Nam giáp: đường đất dài 1.99 m, 15.00 m.
- Bắc giáp: đất ông Bùi Văn Minh đang sử dụng dài 14.19 m, 6.43 m.

Diện tích: 508.6 m² (103 m² đất ở, 405.6 m² đất vườn).

Giao cho ông Nguyễn Công L trọn quyền sử dụng phần diện tích đất thuộc thửa đất số 587, tờ bản đồ số 02 (VN 2000 là thửa đất số 206, tờ bản đồ số 14) phường HX có kích thước và giới cận:

- Đông giáp: phần đất còn lại giao cho ông Lê Thanh H dài 24.86 m.
- Tây giáp: phần đất còn lại giao cho ông Nguyễn Ngọc Tr dài 32.81 m.

- Nam giáp: đường đất dài 5.52 m, 8.84 m, 9.87 m, 7.07 m.
- Bắc giáp: đất ông Bùi Văn M đang sử dụng, thửa đất số 161, nương dài 4.28 m, 2.36 m, 8.00 m, 1.04 m, 4.53 m, 5.19 m, 3.30 m, 8.27 m.

Diện tích: 1057.0 m² (97 m² đất ở, 959.2 m² đất vườn).

Giao cho ông Lê Thanh H trọn quyền sử dụng phần diện tích đất thuộc thửa đất số 587, tờ bản đồ số 02 (VN 2000 là thửa đất số 206, tờ bản đồ số 14) phường HX có kích thước và giới cận:

- Đông giáp: thửa đất số 234 dài 4.28m.
- Tây giáp: phần đất giao cho ông Nguyễn Công L dài 24.86 m.
- Nam giáp: đường đất dài 2.19 m, 4.66 m, 11.88 m, 4.06 m.
- Bắc giáp: nương dài 11.06 m, 8.50 m, 9.10 m.

Diện tích: 326.5 m² (đất vườn).

Tất cả có sơ đồ chi tiết kèm theo.

Các bên được quyền sở hữu tài sản có trên phần diện tích đất mà mình được giao.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo biên bản định giá ngày 10/02/2023 giá đất theo giá nhà nước là 300.000 đồng/m² đất ở, 148.000 đồng/m² đất vườn, 148.000 đồng/m² đất màu, 148.000 đồng/m² đất lúa. Các bên không yêu cầu định giá theo giá thị trường.

Ông Lê Thanh H nộp: 306,4m² (đất trồng cây hàng năm khác) x 148.000 đ/m² + 326,5m² (đất vườn) x 148.000 đ/m² = 93.669.200 đồng x 2,5% = 2.341.000 đồng (tròn số) sung công Nhà nước. Ông Lê Thanh H đã tạm ứng 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000449 ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định nên được khấu trừ. Ông Lê Thanh H còn phải nộp: 2.041.000 đồng sung công Nhà nước.

Ông Nguyễn Công L nộp: 634.4 m² đất trồng lúa x 148.000 đ/m² + 912.7m² (đất trồng cây hàng năm khác) x 148.000 đ/m² + 97 m² đất ở x 300.000 đ/m² + 959.2 m² đất vườn x 148.000 đ/m² = 400.032.400 đồng. Án phí ông Nguyễn Công L phải nộp: 10.000.600 đồng (tròn số) sung công Nhà nước

Ông Nguyễn Ngọc Tr là người cao tuổi nên được miễn.

3. Về chi phí định giá, xem xét thẩm định tại chỗ: ông Nguyễn Công L thỏa thuận nộp, ông Nguyễn Công L đã nộp đủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thành